

CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.FECON

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/06/2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành; ;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần FECON ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần FECON ngày 28/4/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch năm 2025.
2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tổng kết hoạt động năm 2024.
3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.
4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế của Công ty mẹ chưa phân phối tính đến 31/12/2024 (trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ)	53.329.095.024	
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế TNDN 2024	6.638.700.647	
Phân phối lợi nhuận năm 2024	663.870.065	
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0	
- Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	663.870.065	10% Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ

- Chia cổ tức năm 2024	0	
- Thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024	0	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	52.665.224.959	

5. Thông qua quyết toán mức lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

5.1. Quyết toán mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (trđ/tháng) ¹		Số tháng áp dụng (tháng) ²	Tổng thù lao năm 2023
			Thànhviên chuyên trách	Thành viên độc lập		
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Ông Phạm Việt Khoa	Chủ tịch	180		12	2.160
2	Ông Trần Trọng Thắng	Phó Chủ tịch thường trực	108		12	1.296
3	Ông Satoyuki Yamane	Phó Chủ tịch	108		12	1.296
4	Ông Nguyễn Văn Thanh	Thành viên	72		12	864
5	Ông Nguyễn Trần Đăng Phước	Thành viên	72		12	864
6	Ông Nguyễn Hữu Thái Hòa	Thành viên độc lập		48	12	576
7	Ông Hà Cửu Long	Thành viên độc lập		48	12	576
Tổng cộng (I)						7.632
BAN KIỂM SOÁT						
1	Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng Ban	108		12	1.296
2	Trương Văn Bình	Thành viên		36	12	432
3	Nguyễn Tiến Thành	Thành viên		36	12	432
Tổng cộng (II)						2.160
TỔNG CỘNG (I) và (II)						9.792

5.2. Thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024

Không áp dụng, do Công ty không đạt kế hoạch kinh doanh của năm theo Nghị quyết Đại hội

¹ Chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Thuế TNCN phát sinh từ thu nhập này do Công ty chi trả.

² Tính từ tháng 05/2024 đến hết tháng 04/2025.

đồng cổ đông thường niên 2024.

6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

6.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Tăng trưởng (%)
Doanh thu hợp nhất	tỷ đồng	3.375	5.000	48%
Doanh thu Công ty mẹ	tỷ đồng	2.367	3.000	27%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	tỷ đồng	30	200	565%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	tỷ đồng	7	60	807%
LNST của cổ đông Công ty mẹ	tỷ đồng	9	179	1.834%
EPS hợp nhất	Đồng/CP	59	1.139	1.831%

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Trích Quỹ Đầu tư phát triển	Không trích quỹ đầu tư phát triển năm 2025
Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	Không quá 10% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ
Cổ tức (% Vốn Điều lệ thực tế)	Tối đa 5% Vốn Điều lệ (bằng tiền hoặc cổ phiếu)

7. Thông qua mức tiền lương/thù lao và mức thưởng dự kiến cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

7.1. Dự kiến mức thù lao/tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (trđ/người/tháng) ³	Số tháng áp dụng (tháng) ⁴	Thành tiền
I	Hội đồng quản trị	07			7.632
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01	180	12	2.160
2	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	02	108	12	2.592
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	02	72	12	1.728
4	Thành viên HĐQT độc lập	02	48	12	1.152
II	Ban Kiểm soát	03			2.160
1	Trưởng Ban Kiểm soát	01	108	12	1.296
2	Thành viên Ban Kiểm soát	02	36	12	864

³ Chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân. Thuế TNCN phát sinh từ thu nhập này do Công ty chi trả.

⁴ Áp dụng từ tháng 5/2025 đến hết tháng 4/2026

TỔNG CỘNG	9.792
------------------	--------------

Thời gian chi trả tiền lương/thù lao: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị chọn thời điểm chi trả tiền lương/phân bổ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật.

7.2. Dự kiến mức thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025

- **Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận:** Nếu Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2025 thì trích thưởng cho HĐQT, BKS số tiền bằng 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ; và,
- **Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận:** Nếu Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2025 thì trích thưởng bổ sung cho HĐQT, BKS số tiền bằng 10% phần vượt giữa lợi nhuận sau thuế hợp nhất thực tế và lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2025.

8. Thông qua danh sách để lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 bao gồm:

- (i). Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- (ii). Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- (iii). Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán nêu trên để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2025 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2025. Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán khác trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán các báo cáo trên theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Điều khoản thực hiện

1. Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.
2. Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo thay đổi các nội dung tại Điều 1 nếu quy định pháp luật có yêu cầu.
3. Hội đồng quản trị báo cáo những công việc thực hiện trong kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị Quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp vào ngày 28 tháng 4 năm 2025

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty và các cá nhân, phòng/ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, HSX, VSD;
- Lưu: HC, TLQT, TCKT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**PHẠM VIỆT KHOA
Chủ tịch HĐQT**